

									
		小川中	U-13	U-14	U-15	トレセン活動など	学習サポート		
1	月		TR	TR	TR		英会話、コミスキ		
2	火		TR→帰省	TR→帰省	TR→帰省				
3	水	憲法記念日	↓	↓	↓				
4	木	みどりの日	↓	↓	↓				
5	金	こどもの日	↓	↓	↓				
6	土		↓	↓	↓				
7	日		帰寮	帰寮	帰寮				
8	月		TR	TR	TR		英会話		
9	火		TR	TR	TR		○		
10	水		TR	TR	TR	県南トレセン	○		
11	木		TR	TR	TR		○		
12	金		TR→帰省	TR→帰省	TR→帰省				
13	土		↓	↓	↓				
14	日		帰寮	帰寮	帰寮				
15	月		TR	TR	TR		英会話、コミスキ		
16	火		TR	TR	TR		○		
17	水	振替休日(5/20)	TR	TR	TR				
18	木		TR	TR	TR		○		
19	金		TR	TR	TR				
20	土	体育大会	帰省	帰省	帰省				
21	日	予備日	帰寮	帰寮	帰寮				
22	月		TR	TR	TR		英会話、コミスキ		
23	火		TR	TR	TR		○		
24	水		TR	TR	TR		○		
25	木		TR	TR	TR		○	NTC14西日本(@大分)	
26	金		TR→帰省	TR→帰省	TR→帰省			NTC14西日本(@大分)	
27	土		↓	↓	↓			NTC14西日本(@大分)	
28	日		帰寮	帰寮	帰寮			NTC14西日本(@大分)	
29	月		TR	TR	TR		英会話、コミスキ		
30	火		TR	TR	TR		○		
31	水		TR	TR	TR		○		